TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày: 07/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Đình Huận và Ông Hoàng Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang – Thư ký Tòa án huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Duẫn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/HSST- QĐ ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1996, tại xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B; Nơi cư trú: thôn Vịnh S, xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Đức Ch (đã chết), con bà Võ Thị G; chưa có vợ, con; tiền án: không, tiền sự không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2018, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ là đối tượng thuộc diện hộ nghèo: Ông Phan Trọng H và bà Nguyễn Thị Diệu L – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng B, có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH Bê tông Phan V
Địa chỉ: thôn Thọ S, xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B.
Người đại diện theo pháp luật: ông Võ Hoàng Th – Giám đốc Công ty

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Quốc H – Phó giám đốc Công ty (theo văn bản ủy quyền ngày 17/4/2018), có mặt.

Người làm chứng:

Anh Hồ Văn L; trú tại: thôn Tam Đ, xã Quảng L, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

Anh Đoàn Quang H; trú tại: thôn Đông H, xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

Anh Kiều Thanh M; trú tại thôn Thọ S, xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

Anh Lê Hữu T; trú tại: thôn Thọ S, xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ là công nhân dọn vệ sinh của Công ty TNHH Bê tông Phan V, đóng tại thôn Thọ S, xã Quảng Đ. Trong những lần dọn vệ sinh, Đ đã phát hiện có nhiều thanh kim loại bằng đồng đã qua sử dụng tập kết tại kho vật liệu nên đã nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 12 giờ ngày 08/11/2017, lợi dụng lúc mọi người đang ngũ trưa, Đ nhặt một can nhựa đã cắt tay cầm và dùng xe rùa trong Công ty để vào kho vật liệu thực hiện hành vi phạm tội. Khi đến kho vật liệu, Đ để xe rùa và can nhựa ở ngoài rồi chui vào kho qua một khe hở mép dưới tường. Khi vào được bên trong, Đ lấy 113 tấm kim loại bằng đồng bỏ vào bao tải có sẵn tại kho, sau đó mang ra ngoài theo lối cũ, rồi dùng xe rùa đẩy ra cất dấu tại bụi cây gần bờ rào phía bắc của Công ty, với ý định để đến tối sẽ quay lại lấy mang đi tiêu thụ. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bảo vệ của Công ty phát hiện bao tải mà Đ đựng số đồng đã lấy của Công ty cất dấu ở bụi cây nên trình báo với Lãnh đạo Công ty để yêu cầu cơ quan chức năng xử lý.

Tại bản kết luận định giá số 01/KL-HĐ ngày 08/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Tr kết luận: 113 thanh đồng đã qua sử dụng có trị giá 4.500.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Tr đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản gồm: 01 bao lác màu vằng bên trong có đựng 113 thanh phế liệu bằng đồng, trọng lượng 45kg; 01 can nhựa màu xanh; 01 xe rùa màu xanh, khung làm bằng kim loại.

Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra phía Công ty TNHH Bê tông Phan V đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất, nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 06/VKSQT ngày 14 tháng 3 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Tr đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, đồng thời có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng và quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 12 – 15 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành án; Về dân sự: không xem xét.

Ý kiến của người bào chữa: nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.Tuy nhiên, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện tại hết sức khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, mẹ của bị cáo thường xuyên đau ốm, bản thân bị cáo cũng có sự hạn chế về nhận thức. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ xét xử bị cáo khoảng từ 9 – 12 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Như vậy hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về cấu thành tội phạm: tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo là Công nhân của Công ty TNHH Bê tông Phan V, với công việc dọn vệ sinh, quá trình làm việc bị cáo đã phát hiện được tại kho phế liệu của Công ty có cất giữ các thanh kim loại bằng đồng nên đã nảy sinh ý định thực hiện hành vi chiếm đoạt, lợi dụng thời gian mọi người đang ngũ trưa, bị cáo đã lén lút đột nhập vào kho lấy trộm 113 thanh kim loại bằng đồng trị giá 4.500.000 đồng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng trong vụ án, phù hợp với thời

gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo: Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đã trưởng thành, có khả năng để nhận thức pháp luật, đã được Công ty nhận vào làm việc nhưng lại không có ý thức tu dưỡng rèn luyện, bảo vệ tài sản của Công ty mà lại thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của công ty nơi mình đang làm việc để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, HĐXX có xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thiệt hại gây ra không lớn; gia đình của bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, bố qua đời sớm, mẹ bị bệnh thường xuyên đau ốm. Nguyên đơn dân sự có đơn bãi nại, tại phiên tòa có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để tiếp tục làm việc tại công ty có điều kiện phụ giúp gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 BLHS mà bị cáo được hưởng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng Điều 36 BLHS cho bị cáo được cải tạo địa phương cũng đã đủ nghiêm, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo hiện công việc và mức thu nhập thấp, không ổn định nên cần miễn khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian bị cáo chấp hành án.

Xét ý kiến của người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo trong khoảng từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ là có cơ sở cần được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: quá trình điều tra cho đến phiên tòa không có ai yêu cầu bồi thường, vì vậy HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Đ** 12 *(mười hai)* tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hành phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ về cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không xem xét

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/5/2018)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Hữu Tình

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.